

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 10/09/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		10/09		11/09				12/09		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	41	83	-33	-49	32	104	-33	-72	31
	Cửa Ông	43	75	-26	-50	39	97	-27	-72	34
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	44	65	-19	-51	42	89	-18	-72	34
	Bạch Long Vĩ	54	56	-23	-45	50	77	-27	-66	47
Thái Bình	Thái Thụy	44	61	-17	-50	43	84	-17	-69	34
Nam Định	Hải Hậu	50	54	-19	-52	45	72	-14	-67	38
Ninh Bình	Kim Sơn	50	57	-21	-53	46	72	-13	-66	38
Thanh Hóa	Quảng Xương	48	51	-14	-54	44	67	-10	-67	37
Nghệ An	Diễn Châu	48	43	-7	-55	42	54	-4	-64	35
	Hòn Ngư	50	39	-5	-53	43	51	-3	-62	37
Hà Tĩnh	Thạch Hà	51	28	-1	-49	41	40	4	-59	37
Quảng Bình	Quảng Trạch	36	14	10	-38	36	20	13	-48	36
	Quảng Ninh	31	7	14	-26	31	8	15	-34	33
Quảng Trị	Gio Linh	27	2	13	-13	29	-2	13	-21	32
	Cồn Cỏ	28	1	10	-13	31	-2	10	-20	36
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	19	-4	11	0	25	-12	9	-6	32
	Phú Lộc	11	-11	8	9	20	-21	6	5	29
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	6	-14	7	19	16	-28	5	17	26
	Hoàng Sa	3	-18	-3	39	17	-32	-7	39	31
Quảng Nam	Tam Kỳ	3	-19	3	28	13	-37	2	28	27
	Cù Lao Chàm	5	-17	5	26	14	-32	3	25	27
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	2	-23	1	34	14	-41	-1	34	29
	Lý Sơn	2	-20	1	36	14	-37	-2	36	29
Bình Định	Phú Mỹ	0	-23	2	39	13	-42	-1	40	31
	Quy Nhơn	2	-22	4	39	15	-39	-3	41	31
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	6	-17	7	47	21	-34	2	50	40
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	6	-25	1	41	20	-38	-6	41	35
	Trường Sa	7	-24	-4	41	21	-38	-11	41	35
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	9	-28	-2	37	22	-44	-7	38	38
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	35	-55	10	27	44	-64	-11	39	51
	Phú Quý	12	-32	-1	38	26	-47	-11	40	39
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	75	-73	8	26	65	-61	-43	60	52
	Côn Đảo	84	-78	2	17	78	-58	-44	40	67
TPHCM	Cần Giờ	85	-72	13	23	68	-60	-44	60	53
Tiền Giang	Gò Công Tây	90	-76	16	19	71	-64	-42	58	56
Bến Tre	Ba Tri	93	-84	15	17	76	-67	-43	56	57
Trà Vinh	Duyên Hải	92	-89	9	18	80	-64	-46	52	59
Sóc Trăng	Tân Phú	91	-80	1	13	82	-53	-52	42	64
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	90	-61	-14	8	80	-32	-63	28	68
Cà Mau	Năm Căn	78	-34	-29	5	72	-19	-64	11	71
	Trần Văn Thời	60	-13	-4	-12	50	-10	-16	-16	46
Kiên Giang	Rạch Giá	53	-3	13	-32	32	7	-1	-27	20
	Phú Quốc	20	16	2	-12	10	15	1	-20	2
	Thổ Chu	17	14	-1	-5	8	11	-4	-13	5

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.2	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.5 - 1.2	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.4 - 0.8	Nam, Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.3 - 0.8	Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.5	Tây Nam, Tây	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.4	Tây , Tây Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.3 - 0.4	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.4	Đông Bắc, Đông	
Bắc Biển Đông	0.3 - 0.6	Nam, Đông Nam	
Giữa Biển Đông	0.3 - 0.3	Đông Bắc, Đông	
Nam Biển Đông	0.3 - 1.6	Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

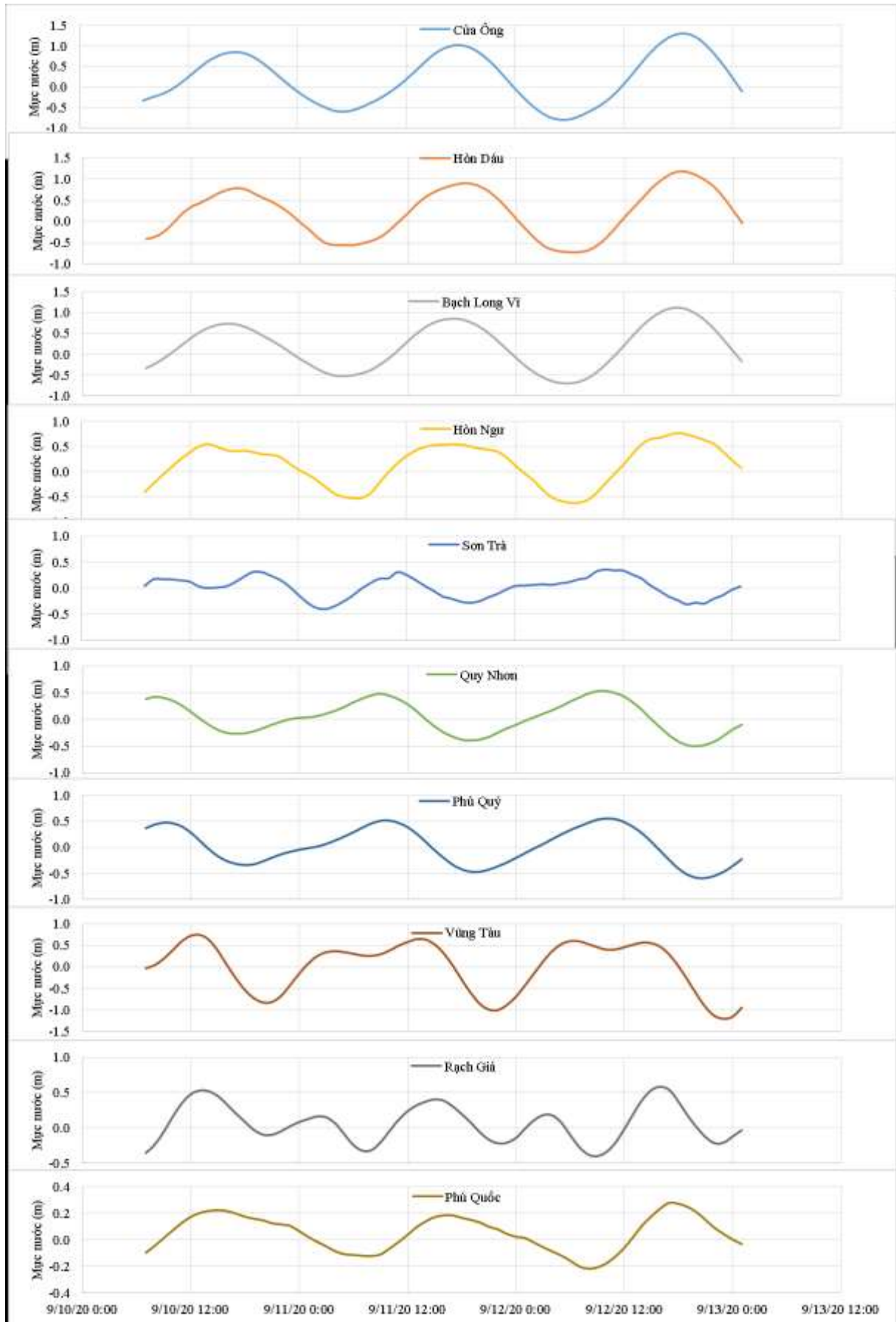
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 11/09/2020

Người xây dựng bản tin: Lê Đức Quyền

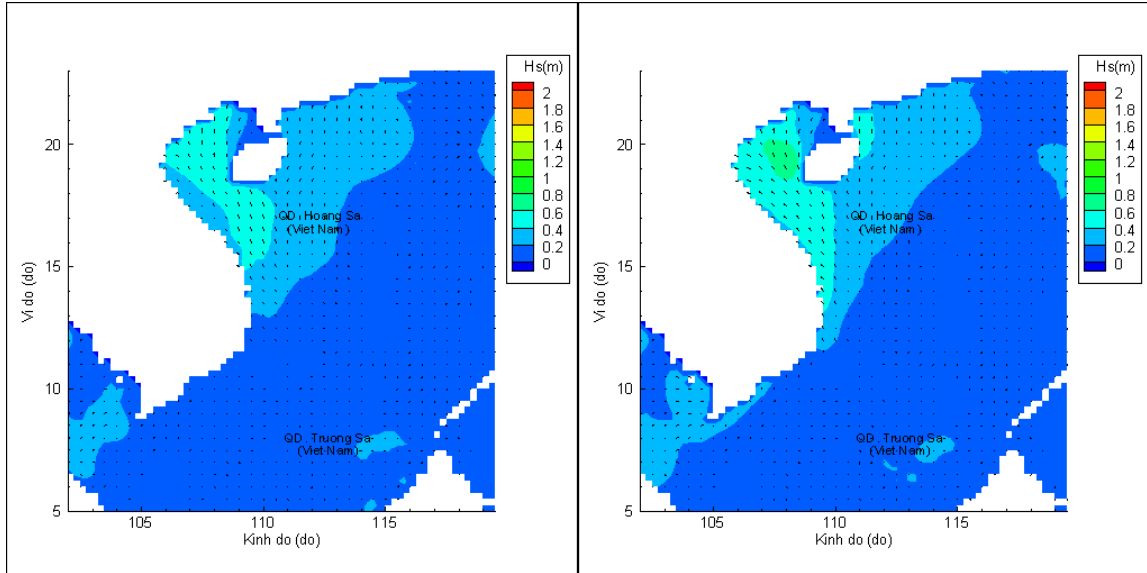
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

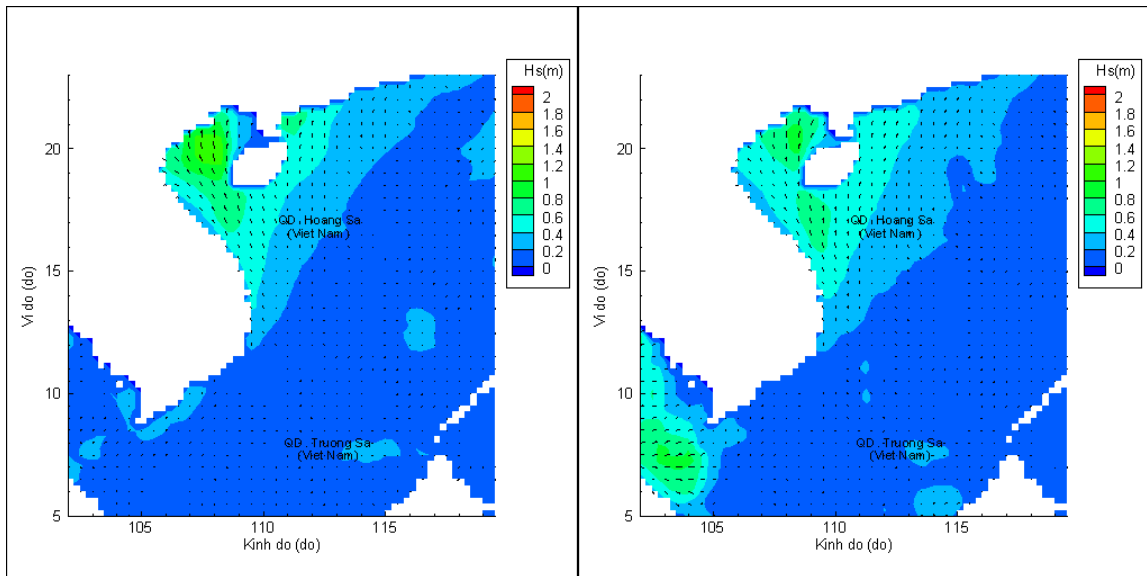


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



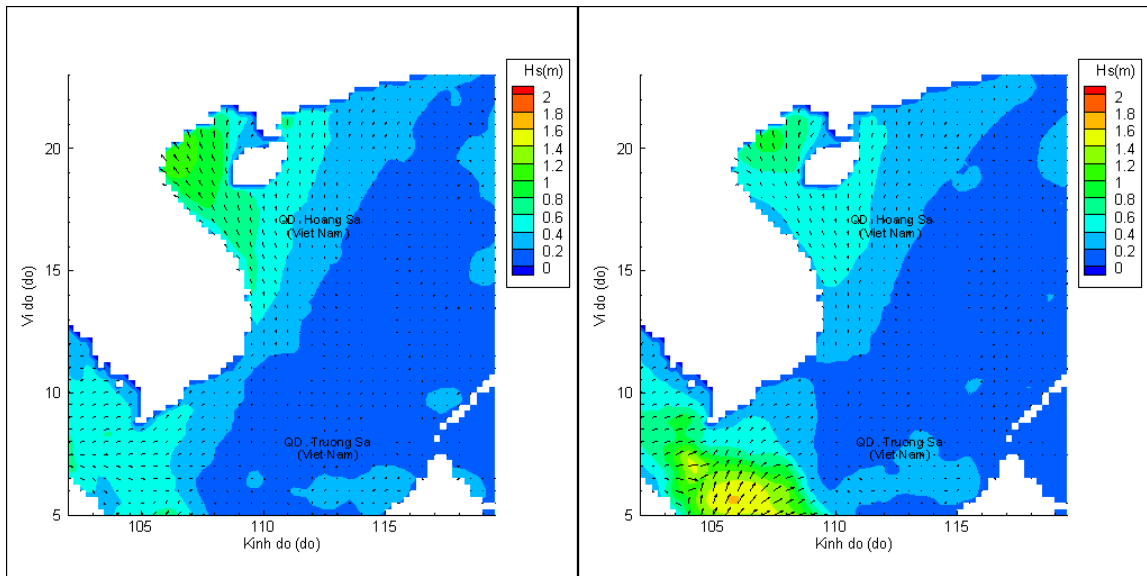
Lúc 13h ngày 10/09/2020

Lúc 19h ngày 10/09/2020



Lúc 01h ngày 11/09/2020

Lúc 13h ngày 11/09/2020



Lúc 01h ngày 12/09/2020

Lúc 13h ngày 12/09/2020